

CÔNG TY
TNHH KIM THIÊN THỦY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 12 tháng 5 năm 2020



**GIẤY ĐĂNG KÝ
NỘP BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của Luật An toàn Thực phẩm trong đó có hướng dẫn về thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm và Nghị định 115/2018/ND-CP ngày 4/9/2018 về quy định xử phạt hành chính về ATTP;

Nay Công ty TNHH Kim Thiên Thủy kính đề nghị được nộp về Sở Công thương Khánh Hòa bản Tự công bố đối với sản phẩm:

1. Bột cà phê hòa tan yến sào NY

Hồ sơ gồm có:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Phiếu kết quả kiểm nghiệm
3. Nội dung dự thảo ghi nhãn sản phẩm

Công ty cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với tính pháp lý, an toàn chất lượng đối với sản phẩm công bố.

Rất mong nhận được sự hỗ trợ!

Xin chân thành cảm ơn

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Phan Hoàng Sinh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 017/KTT/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY**

Địa chỉ trụ sở: Phòng số 32 – Tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 62879133

Mã số doanh nghiệp: 0312886305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 47/GCNATTP-SCT. Ngày Cấp/Nơi cấp: 30/12/2019, Nơi cấp: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Bột cà phê hòa tan yến sào NY

Thành phần: Đường, bột kem không sữa 30%, dextrose 21%, bột cà phê hòa tan 12.5%, tinh bột bắp biến tính, yến sào 0.5%, muối, hương cà phê, đường sucralose.

Chỉ tiêu chất lượng chính:

Độ ẩm: $\leq 4,0 \%$

Protein: $\geq 3,0 \%$

Béo: $\geq 10 \%$

Năng lượng: 394 – 482 (Kcal/100g)

2. Hướng dẫn sử dụng:

Dùng nóng: Cho 1 gói cà phê hòa tan yến sào vào tách, thêm khoảng 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức.

Dùng lạnh: Cho 2 gói cà phê hòa tan yến sào vào tách, thêm khoảng 70 ml nước nóng, khuấy đều, cho thêm đá và thưởng thức.

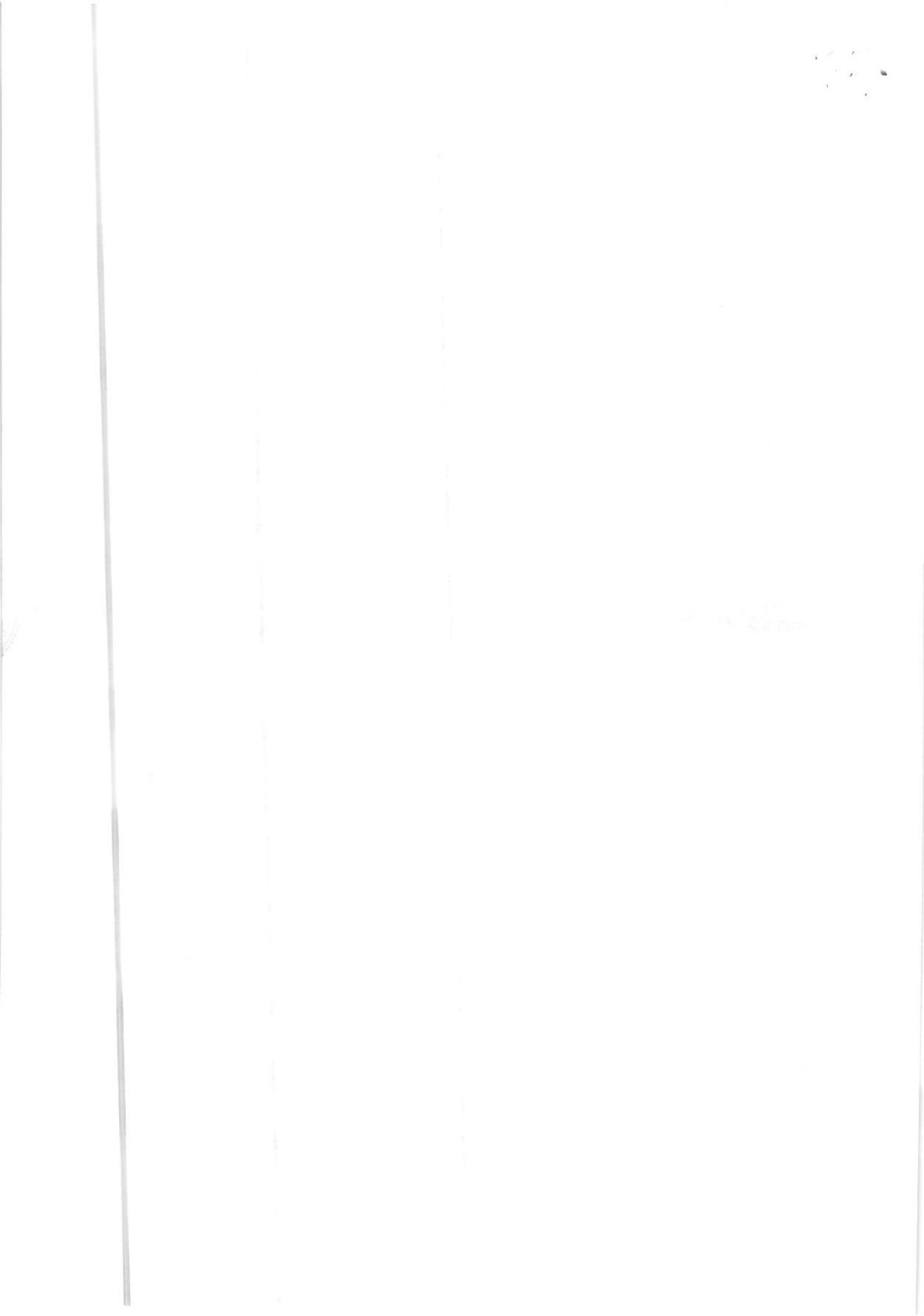
Số lượng gói cà phê có thể thay đổi tùy theo sở thích của bạn.

3. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

4. Khối lượng tịnh: 340 g (20 gói x 17 g) (hoặc khối lượng tịnh khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ ràng trên nhãn sản phẩm).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi rõ trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:



Chất liệu bao bì: Bao bì PE tráng nhôm, bên ngoài được bọc bằng hộp giấy, bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: **NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỰC PHẨM KIM THIÊN THỦY – CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY**

Địa chỉ sản xuất: Lô B3 Cụm Công nghiệp Diên Phú – xã Diên Phú - huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa.

Xuất xứ: Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.



Nha Trang, ngày 05 tháng 03 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Trần Phan Hoàng Sinh

DỰ THẢO NHÃN: BỘT CÀ PHÊ HÒA TAN YẾN SÀO NY

	Thông tin
Tên sản phẩm	Bột cà phê hòa tan yến sào NY
Thành phần	Đường, bột kem không sữa 30%, dextrose 21%, bột cà phê hòa tan 12.5%, tinh bột bắp biến tính, yến sào 0.5%, muối, hương cà phê, đường sucralose.
Định lượng	Khối lượng tịnh: 340 g/hộp
Hướng dẫn sử dụng	Dùng nóng: Cho 1 gói cà phê hòa tan yến sào vào tách, thêm khoảng 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức. Dùng lạnh: Cho 2 gói cà phê hòa tan yến sào vào tách, thêm khoảng 70 ml nước nóng, khuấy đều, cho thêm đá và thưởng thức. Số lượng gói cà phê có thể thay đổi tùy theo sở thích của bạn.
Hướng dẫn bảo quản	Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.
NSX	Xem trên bao bì sản phẩm
HSD	18 tháng kể từ ngày sản xuất
Xuất xứ	Việt Nam
Thương nhân chịu trách nhiệm	Thương nhân chịu trách nhiệm: Công ty TNHH Kim Thiên Thủy Địa chỉ: Phòng số 32 – Tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. ĐT: 028 62879133
Nơi sản xuất	Nhà máy chế biến thực phẩm Kim Thiên Thủy – Chi nhánh Công ty TNHH Kim Thiên Thủy Địa chỉ sản xuất: Lô B3 Cụm Công nghiệp Diên Phú – xã Diên Phú - huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa.
STCB	017/KTT/2020

100



100

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2019-00054275
 Mã số kết quả: AR-19-VD-058591-01 / EUVNHC-00073451



Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy

Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ
 Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1
 TP. Hồ Chí Minh
 Việt Nam

Tên mẫu: BỘT CÀ FE HÒA TAN YÊN SÀO NY
 Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi nhựa
 Ngày nhận mẫu: 08/07/2019
 Thời gian thử nghiệm: 08/07/2019 - 19/07/2019
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 20/07/2019
 Mã số PO của khách hàng: WND7190708035

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD325 VD (a) <i>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</i>	cfu/g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	2.6x10 ³
2	VD334 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VD340 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD353 VD (a)(f) <i>Escherichia coli</i>	cfu/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
5	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/g	AOAC 980.31	1.1x10 ³
6	VD0GC VD <i>Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc</i>	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
7	VD129 VD <i>Carbohydrates</i>	%	AOAC 986.25 mod.	80.4
8	VD165 VD (a)(f) <i>Béo</i>	%	Phương pháp nội bộ (EHC-TP2-050) (Ref. FAO Food 14/7-1986)	10.8
9	VD263 VD (a)(f) <i>Protein</i>	%	Phương pháp nội bộ (EHC-TP2-047) (Ref. FAO Food 14/7-1986)	3.62
10	VD543 VD <i>Năng lượng</i>	kcal/100 g	FAO 2013 77	433
11	VD026 VD (a) <i>Cafein</i>	g/100 g	ISO 20481:2008 mod	0.45
12	VD210 VD (a)(f) <i>Độ ẩm</i>	%	Phương pháp nội bộ (EHC-TP2-048)	3.05
13	VD855 VD (a) <i>Cadmi (Cd)</i>	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
14	VD861 VD (a) <i>Chì (Pb)</i>	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.02)





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
15	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
16	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.004)
17	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/kg	Ref. AOAC International 84.6 (2001):1818-1827	Không phát hiện (LOD=0.5)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương VT
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



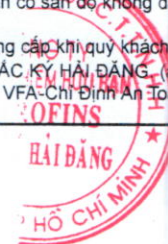
Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

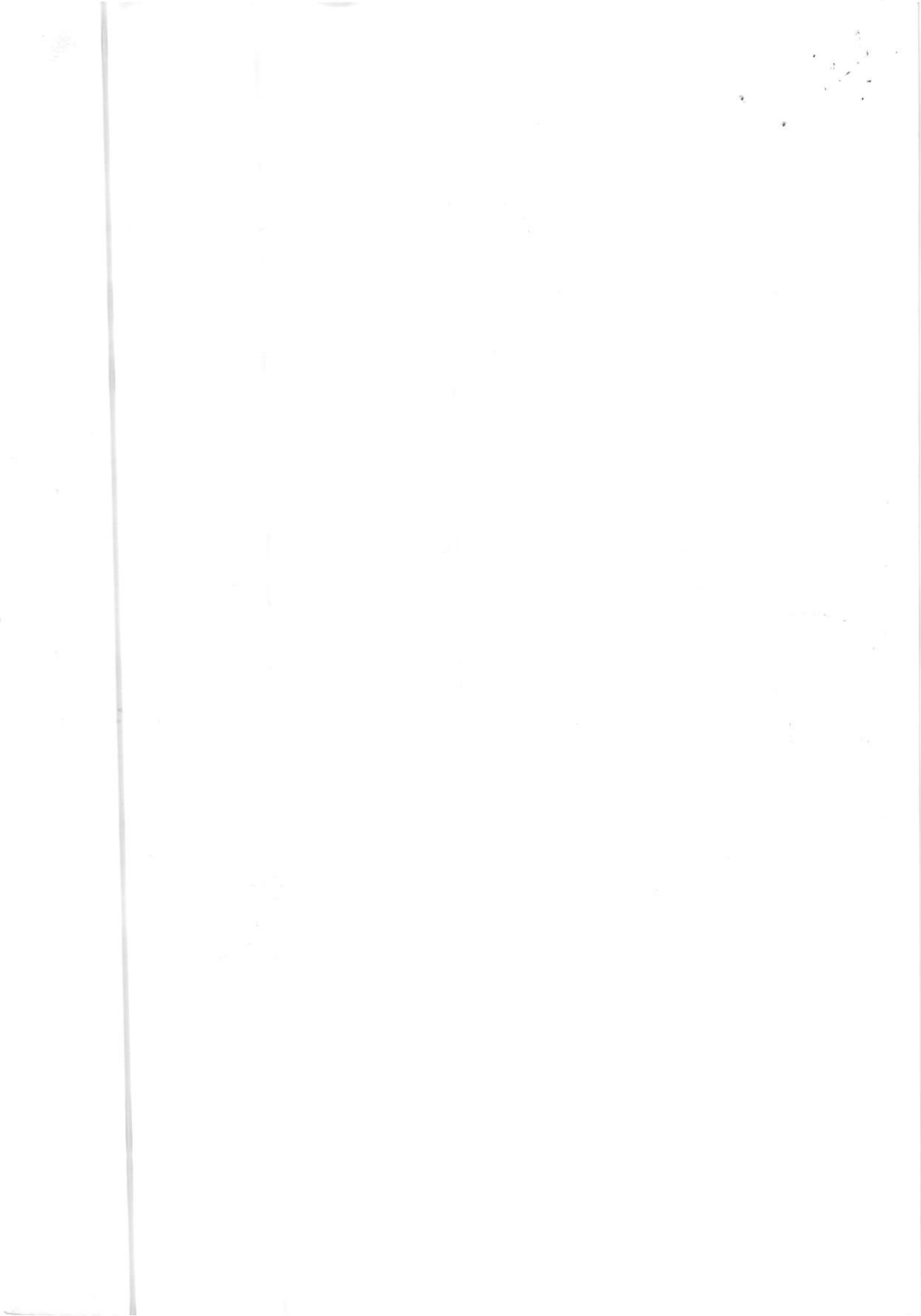
Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương VT 22/07/2019

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được công thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của riêng chúng.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KỶ HẢI ĐĂNG, (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (f) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo VFA-Chỉ Định An Toàn Thực Phẩm





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2019-00059825
Mã số kết quả: AR-19-VD-064181-01 / EUVNHC-00074842



Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy

Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam

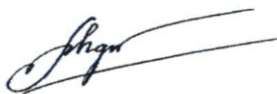


Tên mẫu: Bột cà phê hòa tan yến sào NY
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi nhựa
Ngày nhận mẫu: 22/07/2019
Thời gian thử nghiệm: 23/07/2019 - 26/07/2019
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 29/07/2019
Mã số PO của khách hàng: Y2BA190722303

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vĩ
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vĩ 29/07/2019



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của Quý khách.
Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được cộng thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của riêng chúng.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

